

Số: 09 /2020/QĐST-KDTM

Quỳ Hợp, ngày 29 tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 07/2020/TLST-KDTM ngày 05 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần đầu tư và Phát triển Việt Nam.

Địa chỉ: Tháp BIDV, 35 Hàng Vôi, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức Tú. Tổng giám đốc.

- Người được ủy quyền: Ông Đặng Văn Tám. Chức vụ: Giám đốc Chi nhánh Phủ Quỳ. Là đại diện theo văn bản số: 804/QĐ- BIDV ngày 22 tháng 8 năm 2019 của Tổng giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần đầu tư và Phát triển Việt Nam.

Địa chỉ: Số 417 đường Trần Hưng Đạo, khối Tân Phú, phường Hòa Hiếu, thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An. Người được ủy quyền lại: Ông Lưu Song Toàn.

Chức vụ: Giám đốc phòng giao dịch Quỳ Hợp. Là người được ủy quyền lại theo Quyết định ủy quyền tham gia tố tụng số: 189/QĐ-BIDV.PQ, ngày 12/ 3/2020 của Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam - Chi nhánh Phủ Quỳ.

Bị đơn: Ông Lữ Văn D: Sinh năm 1962.

Bà Vy Thị H, sinh năm 1962.

Đều trú tại: Xóm N, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

3- Sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

Ông Lữ Văn D và bà Vy Thị H có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và phát triển Việt Nam -Chi nhánh Phủ Quỳ số tiền gốc và lãi suất tính đến ngày 20/ 7/2020 là: 2.377.534.247 đồng (Hai tỷ, ba trăm bảy mươi

bảy triệu, năm trăm ba mươi tư nghìn, hai trăm bốn mươi bảy đồng) (trong đó tiền gốc là 2.000.000.000đ (Hai tỷ), tiền lãi suất trong hạn và quá hạn là 377.534.247 đ) ông Lữ Văn D và bà Vy Thị H tiếp tục chịu lãi suất cho đến khi trả hết nợ gốc cho Ngân hàng.

Trường hợp vợ chồng ông Lữ Văn D và bà Vy Thị H không trả được gốc và lãi suất cho Ngân hàng thì Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Phủ Quỳ có quyền phát mại tài sản đã thế chấp hoặc yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự huyện Q phát mại tài sản đã thế chấp cho Ngân hàng theo các Hợp đồng thế chấp bất động sản như sau:

Hợp đồng thế chấp bất động sản số 01/2015/1558615/HĐBĐ, ngày 24/9/ 2015, tài sản gồm: Diện tích đất 370 m², thửa đất số 00, tờ bản đồ số 00 và 01 ngôi nhà xây mái ngói trên đất có diện tích là 130m², địa chỉ bản N, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An, được UBND huyện Q, tỉnh Nghệ An cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BC 447799, ngày 11/8/2010 mang tên ông Lữ Văn D và bà Vy Thị H.

Hợp đồng thế chấp bất động sản số 02/2015/1558615/HĐBĐ, ngày 24/9/2015, tài sản gồm: Diện tích đất 670 m², thửa đất số 141, tờ bản đồ số 63 và 01 ngôi nhà xây 02 tầng trên đất có diện tích là 220m², địa chỉ bản N, xã C, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An, được UBND huyện Q, tỉnh Nghệ An cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số G 039106, ngày 29/5/1997 mang tên ông Lữ Văn D.

Hợp đồng thế chấp bất động sản số 03/2017/1558615/HĐBĐ, ngày 23/8/2017, tài sản gồm: Diện tích đất 3804.1 m², thửa đất số 28, tờ bản đồ số 11, địa chỉ bản P, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An, được UBND huyện Q, tỉnh Nghệ An cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BR 492272, ngày 01/6/2017 mang tên ông Lữ Văn D, bà Vy Thị H, để thu hồi nợ gốc và lãi suất cho Ngân hàng. Vợ chồng ông Lữ Văn D và bà Vy Thị H tiếp tục chịu lãi suất cho đến khi thanh toán xong Hợp đồng tín dụng trên.

Nếu tài sản thế chấp trên không đủ trả gốc và lãi suất trong hạn và quá hạn cho Ngân hàng thì vợ chồng ông Lữ Văn D và bà Vy Thị H tiếp tục trả số nợ gốc và lãi suất còn lại cho Ngân hàng cho đến khi thanh toán xong Hợp đồng tín dụng.

Nếu số tiền phát mại tài sản thế chấp sau khi thanh toán các khoản chi phí xử lý tài sản thế chấp mà không đủ trả số nợ gốc và lãi cho Ngân hàng thì ông Lữ Văn D và bà Vy Thị H tiếp tục có nghĩa vụ trả số nợ gốc, lãi còn lại cho Ngân hàng, cho đến khi thanh lý hợp đồng. Nếu số tiền phát mại tài sản thế chấp sau khi thanh toán các khoản chi phí xử lý tài sản thế chấp mà lớn hơn số tiền nợ gốc và lãi của Ngân hàng thì số tiền chênh lệch được trả cho ông D, bà H.

Án phí: Áp dụng khoản 1, 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, ông Lữ Văn D và bà Vy Thị H thuộc diện đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Ông Lữ Văn D và bà Vy Thị H không phải chịu án phí DSST. Hoàn trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Phủ Quỳ số tiền là **38.369.863đ** (*Ba mươi tám triệu, ba trăm sáu chín nghìn, tám trăm sáu ba đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001651, ngày 05 / 5 /2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Trường hợp bản án , quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự , người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án , quyền yêu cầu thi hành án , tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

4- Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận

- Các đương sự.
- VKS ND huyện Quỳ Hợp
- PGĐKT Tòa án tỉnh.
- Chi cục THADS H Quỳ Hợp.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

ĐÀO VĂN ĐẠT